

**XVII. Phẩm Hiêm Hận**  
**(I) (161) Trừ Khử Hiêm Hận (1)**

1. - Có năm trừ khử hiêm hận này, này các Tỷ-kheo, ở đây, vị Tỷ-kheo có hiêm hận khởi lên cần phải được trừ khử một cách hoàn toàn. Thế nào là năm?
  2. Trong người nào, này các Tỷ-kheo, hiêm hận được sanh, trong người ấy, từ cần phải tu tập. Như vậy trong người ấy, hiêm hận cần phải trừ khử.
  3. Trong người nào, hiêm hận được sanh, trong người ấy, bị cần phải tu tập. Như vậy trong người ấy, hiêm hận cần phải trừ khử.
  4. Trong người nào, hiêm hận được sanh, trong người ấy xả cần phải tu tập. Như vậy trong người ấy hiêm hận cần phải trừ khử.
  5. Trong người nào, này các Tỷ-kheo, hiêm hận được sanh, trong người ấy, vô niệm, vô tác ý cần được thực hiện. Như vậy trong người ấy hiêm hận cần phải trừ khử.
  6. Trong người nào, này các Tỷ-kheo, hiêm hận được sanh, trong người ấy, sự kiện nghiệp do mình tạo cần phải an lập là: “Tôn giả là chủ của nghiệp, là thừa tự của nghiệp, là khởi nguyên của nghiệp, là bà con của nghiệp, là chỗ nương tựa của nghiệp. Phạm nghiệp thiện hay ác được làm Tôn giả sẽ là người thừa tự nghiệp ấy”. Như vậy, trong người ấy, hiêm hận cần phải được trừ khử.
- Này các Tỷ-kheo, có năm trừ khử hiêm hận này, ở đây, hiêm hận khởi lên cho Tỷ-kheo cần phải trừ khử một cách hoàn toàn.

**(II) (162) Trừ Khử Hiêm Hận (2)**

Kinh Tăng Chi Bộ Page 465 of 973

1. Ở đây, Tôn giả Sàriputta gọi các Tỷ-kheo:

- Này các Hiền giả Tỷ-kheo.

- Thưa Hiền giả.

Các Tỷ-kheo ấy vâng đáp Tôn giả Sàriputta. Tôn giả Sàriputta nói như sau:

2. - Này các Hiền giả, có năm trừ khử hiêm hận này, ở đây, hiêm hận khởi lên cho Tỷ-kheo cần phải được trừ khử một cách hoàn toàn. Thế nào là năm?
3. Ở đây, này các Hiền giả, có người thân hành không thanh tịnh, khẩu hành thanh tịnh, trong người như vậy, này các Hiền giả, hiêm hận cần phải trừ khử.
4. Ở đây, này các Hiền giả, có người khẩu hành không thanh tịnh, thân hành thanh tịnh, trong người như vậy, này các Hiền giả, hiêm hận cần phải trừ khử.
5. Ở đây, này các Hiền giả, có người thân hành không thanh tịnh, khẩu hành không thanh tịnh, nhưng tinh thoả tâm được mở rộng, tâm được tịnh tín, trong người như vậy, này các Hiền giả, hiêm hận cần phải trừ khử.
6. Ở đây, này các Hiền giả, có người thân hành không thanh tịnh, khẩu hành không thanh tịnh, và tinh thoả không được tâm rộng mở, không được tâm tịnh tín, trong người như vậy, này các Hiền giả, hiêm hận cần phải trừ khử.
7. Ở đây, này các Hiền giả, có người thân hành thanh tịnh, khẩu hành thanh tịnh, và tinh thoả tâm được rộng mở, tâm được tịnh tín, trong người như vậy, này các Hiền giả, hiêm hận cần phải trừ khử.
8. Ở đây, này các Hiền giả, người này thân hành không thanh tịnh, khẩu hành thanh tịnh. Như thế nào, trong người ấy hiêm hận cần được trừ khử?
9. Ví như, này các Hiền giả, Tỷ-kheo mặc áo lượm từ đồng rác, thấy một tấm vải (liêng ở đồng rác) trên con đường xe đi, liền lấy chân trái chặn lại, lấy chân mặt kéo tấm vải cho rộng ra, đoạn nào là đoạn chánh, làm cho nó có thể sử dụng được rồi cầm lấy mang đi. Cũng vậy, này các Hiền giả, người này, với thân hành không thanh tịnh, với khẩu hành thanh tịnh; những cái gì thuộc về thân hành không thanh tịnh; lúc bấy giờ vị ấy không nên tác ý; còn những gì thuộc khẩu hành thanh tịnh, lúc bấy giờ vị ấy nên tác ý. Như vậy, trong người ấy hiêm hận cần phải trừ khử.
10. Ở đây, này các Hiền giả, người này với khẩu hành không thanh tịnh, với thân hành thanh tịnh. Như thế nào, trong người ấy hiêm hận cần phải trừ khử?
11. Ví như, này các Hiền giả, một hồ nước đầy bùn và cây lau. Rồi một người đi đến bị nóng nhiệt não, bị nóng bức bách, mệt mỏi, thèm uống nước, khát nước. Người ấy ngụp lặn trong hồ nước \_\_\_\_\_ c ấy, lấy hai tay gạt ra ngoài bùn và lá cây, lấy bàn tay bụm nước lại, uống rồi ra đi. Cũng vậy, này các Hiền giả, người này, với khẩu hành không thanh tịnh, với thân hành thanh tịnh; những cái gì thuộc về khẩu hành không thanh tịnh; lúc bấy giờ vị ấy không nên tác ý; còn những gì thuộc thân hành thanh tịnh, lúc bấy giờ vị ấy nên tác ý. Như vậy, trong người ấy hiêm hận cần phải trừ khử.
12. Ở đây, này các Hiền giả, người này với thân hành không thanh tịnh, với khẩu hành không thanh tịnh,

thỉnh thoảng tâm được rộng mở, tâm được tịnh tín. Như thế nào, trong người ấy hiềm hận cần phải trừ khử?

13. - Ví như, này các Hiền giả, ít nước trong chậu chân của con bò. Rồi một người đi đến bị nóng nhiệt não, bị nóng bức bách, mệt mỏi, thèm uống nước, khát nước. Người ấy suy nghĩ như sau: “Một ít nước này trong chậu chân con bò, nếu ta uống với nắm tay hay với cái chén, ta sẽ làm nước ấy dao động và đi động, khiến nước không thể uống được. Vậy ta hãy gieo mình xuống với cả bốn thân phần uống nước rồi ra đi”. Rồi người ấy gieo mình xuống với cả bốn thân phần, uống nước rồi ra đi. Cũng vậy, này các Hiền giả, người này với thân hành không thanh tịnh, với khẩu hành không thanh tịnh, với tâm thỉnh thoảng được mở rộng và tịnh tín; những cái gì thuộc thân hành không thanh tịnh, lúc bấy giờ vì ấy không nên tác ý; những cái gì thuộc khẩu hành không thanh tịnh, lúc bấy giờ vì ấy không nên tác ý; những cái gì thuộc tâm thỉnh thoảng được rộng mở và sáng suốt, lúc bấy giờ vì ấy nên tác ý. Như vậy trong người ấy hiềm hận cần phải trừ khử.

14. Ở đây, này các Hiền giả, người này với thân hành không thanh tịnh, với khẩu hành không thanh tịnh và thỉnh thoảng tâm không được rộng mở và tịnh tín. Như thế nào, trong người ấy hiềm hận cần phải trừ khử?

15. - Ví như, này các Hiền giả, có người đau bệnh, khổ đau, bị trọng bệnh, đang đi giữa đường, có làng xa trước mặt, có làng xa sau lưng, nó không có được các đồ ăn thích đáng, nó không có được các dược phẩm trị bệnh thích đáng, không có được sự giúp đỡ thích đáng, không có người hướng dẫn đưa đến tận cuối làng.

Một người khác cũng đang đi trên đường thấy người ấy. Người này đối với người ấy khởi lên lòng từ, khởi lên lòng thương tưởng, khởi lên lòng từ mẫn: “Ôi, mong rằng người này được các đồ ăn thích đáng, được các dược phẩm trị bị thích đáng, được các sự giúp đỡ thích đáng, được người hướng dẫn đi đến cuối làng”. Vì sao? Vì mong rằng người này ở đây không bị suy tổn, tử vong. Cũng vậy, này các Hiền giả, người này với thân hành không thanh tịnh, với khẩu hành không thanh tịnh, lại thỉnh thoảng tâm không được mở rộng và tịnh tín, người như vậy cần phải khởi lên lòng từ, cần phải khởi lên lòng thương tưởng, cần phải khởi lên lòng từ mẫn: “Ôi, mong rằng Tôn Giả này, sau khi đoạn tận thân ác hành cần phải tu tập thân thiện hành, sau khi đoạn tận khẩu ác hành cần phải tu tập khẩu thiện hành, sau khi đoạn tận ý ác hành cần phải tu tập ý thiện hành”. Vì sao? Vì mong rằng Tôn giả ấy sau khi thân hoại mạng chung, không sanh vào cõi dữ, ác thú, đọa xứ, địa ngục. Như vậy trong người ấy hiềm hận cần phải trừ khử.

16. Ở đây, này các Hiền giả, người này với thân hành thanh tịnh, khẩu hành thanh tịnh, lại thỉnh thoảng tâm được rộng mở và tịnh tín. Như thế nào, trong người ấy hiềm hận cần phải trừ khử?

17. Ví như, này các Hiền giả, một hồ sen có nước trong, có nước ngọt, có nước mát, có nước trong sáng, có bờ hồ khéo sắp đặt đẹp đẽ và được nhiều loại cây che bóng. Rồi một người đi đến bị nóng nhiệt não, bị nóng bức bách, mệt mỏi, thèm uống nước, khát nước. Người ấy sau khi lặn xuống trong hồ sen ấy, sau khi tắm rửa, uống nước, nó ra khỏi hồ, liền qua ngòi hay nằm dưới bóng cây. Cũng vậy, này các Hiền giả, người này với thân hành thanh tịnh, với khẩu hành thanh tịnh, lại thỉnh thoảng tâm được cởi mở tịnh tín. Những gì thuộc thân hành thanh tịnh, lúc bấy giờ cần phải tác ý; những gì thuộc khẩu hành thanh tịnh, lúc bấy giờ cần phải tác ý và điều gì thỉnh thoảng tâm được rộng mở và tịnh tín, lúc bấy giờ cần phải được tác ý. Như vậy trong người ấy hiềm hận cần phải trừ khử.

Này các Hiền giả, có năm trừ khử hiềm hận này, ở đây Tỷ-kheo có hiềm hận khởi lên cần phải trừ khử một cách hoàn toàn.

### **(III) (163) Cuộc Nói Chuyện**

1. Tại đây, Tôn giả Sàriputta gọi các Tỷ-kheo:

- Này các Hiền giả Tỷ-kheo.

- Thưa Hiền giả.

Các vị Tỷ-kheo ấy vâng đáp Tôn giả Sàriputta. Tôn giả Sàriputta nói như sau:

2. ... (Giống như kinh số 65 ở trước).

### **(IV) (164) Một Ví Dụ**

(Tôn giả Sàriputta nói lại kinh số 66 ở trước).

### **(V) (165) Những Câu Hỏi**

1. Tại đây, Tôn giả Sàriputta gọi các Tỷ-kheo... (như trên)...

2. Này các Hiền giả, ai hỏi một người khác câu hỏi gì, tất cả đều nằm trong năm trường hợp này, hay một trong năm trường hợp này. Thế nào là năm?

3. Do đần độn ngu si, hỏi người khác câu hỏi; do ác dục, tham dục, hỏi người khác câu hỏi; khinh thường, hỏi người khác câu hỏi; với tâm muốn hiểu biết, hỏi người khác câu hỏi, với tâm phân vân hỏi

người khác câu hỏi, nghĩ rằng nếu do ta hỏi, vị ấy trả lời đúng đắn, thời như vậy tốt đẹp, nhưng nếu do ta hỏi, vị ấy trả lời không chân chánh, thời ta sẽ trả lời chân chánh cho vị ấy.

Này các Hiền giả, ai hỏi một người khác câu hỏi gì đều nằm trong năm trường hợp này, hay một trong năm trường hợp này. Này các Hiền giả, ta với tâm như vậy hỏi người khác câu hỏi. Nếu do ta hỏi, người ấy trả lời một cách chân chánh,, thời như vậy thật tốt đẹp.

Nếu ta hỏi và vị ấy trả lời không chân chánh, thời ta sẽ trả lời chân chánh.

#### **(VI) (166) Diệt Thọ Tướng Định**

1. Tại đây, Tôn giả Sàriputta bảo các Tỷ-kheo:...(như trên)...

2. Ở đây, này các Hiền giả, Tỷ-kheo đầy đủ giới, đầy đủ định, đầy đủ tuệ có thể nhập vào một cách hoàn toàn và xuất khỏi Diệt thọ tướng định; sự kiện này có thể xảy ra. Nếu ngay trong hiện tại, vị ấy không đạt được chánh trí, thời vị ấy chắc chắn vượt khỏi cộng trú với chư Thiên, ăn các món ăn đoàn thực, được sanh với thân do ý làm ra, (với điều kiện) vị ấy có thể nhập vào và xuất khỏi Diệt thọ tướng định; sự kiện này có xảy ra.

Khi được nói vậy, Tôn giả Udāyī nói với Tôn giả Sàriputta:

- Không có sự kiện này, thưa Hiền giả Sàriputta, không có trường hợp này: “Rằng vị Tỷ-kheo chắc chắn vượt khỏi cộng trú với chư Thiên, ăn các món ăn đoàn thực, được sanh với thân do ý làm ra, vị ấy có thể nhập vào xuất khỏi Diệt thọ tướng định”; sự kiện này không xảy ra.

Lần thứ hai... Lần thứ ba, Tôn giả Sàriputta bảo các Tỷ-kheo:

- Ở đây, này các Hiền giả, Tỷ-kheo đầy đủ giới, đầy đủ định, đầy đủ tuệ có thể nhập vào và xuất khỏi Diệt thọ tướng định; sự kiện này có xảy ra. Nếu ngay trong hiện tại, vị ấy không đạt được chánh trí, thời vị ấy chắc chắn vượt khỏi cộng trú với chư Thiên, ăn các món ăn đoàn thực, được sanh với thân do ý làm ra, (với điều kiện) vị ấy có thể nhập vào và xuất khỏi Diệt thọ tướng định; sự kiện này có xảy ra.

Lần thứ ba, Tôn giả Udāyī nói với Tôn giả Sàriputta:

- Không có sự kiện này, thưa Hiền giả Sàriputta: “Không có trường hợp này rằng vị Tỷ-kheo chắc chắn vượt khỏi cộng trú với chư Thiên, ăn các món ăn đoàn thực, được sanh với thân do ý làm ra, với điều kiện vị ấy có thể nhập vào và xuất khỏi Diệt thọ tướng định”; sự kiện này không xảy ra.

3. Rồi Tôn giả Sàriputta suy nghĩ như sau: “Cho đến lần thứ ba, Tôn giả Udāyī phản kháng ta và không một Tỷ-kheo nào tùy hỷ ta, vậy ta hãy đi đến Thế Tôn”. Rồi Tôn giả Sàriputta đi đến Thế Tôn, sau khi đến, đánh lễ Thế Tôn, rồi ngồi xuống một bên. Ngồi xuống một bên, Tôn giả Sàriputta bảo các Tỷ-kheo:

- Ở đây, này các chư Hiền, Tỷ-kheo đầy đủ giới, đầy đủ định, đầy đủ tuệ... (với điều kiện) vị ấy có thể nhập vào và xuất khỏi Diệt thọ tướng định; sự kiện này có thể xảy ra...

Lần thứ ba, Tôn giả Udāyī nói với Tôn giả Sàriputta:

-- Không có sự kiện này, thưa Hiền giả Sàriputta, không có trường hợp này, rằng: “Tỷ-kheo chắc chắn vượt khỏi cộng trú với chư Thiên, ăn các món ăn đoàn thực và được sanh với thân do ý làm ra, (với điều kiện) vị ấy có thể nhập vào và xuất khỏi Diệt thọ tướng định”; sự kiện này không xảy ra.

4. Rồi Tôn giả Sàriputta suy nghĩ như sau: “Trước mặt Thế Tôn, Tôn giả Udāyī cho đến ba lần phản kháng ta và không một Tỷ-kheo nào tùy hỷ ta, vậy ta hãy im lặng”. Rồi Tôn giả Sàriputta giữ im lặng.

Rồi Thế Tôn bảo Tôn giả Udāyī:

- Này Udāyī, Thầy đi đến kết luận ai có thân do ý làm ra?

- Bạch Thế Tôn, có Chư Thiên vô sắc, do tưởng làm ra.

- Này Udāyī, Thầy nghĩ thế nào mà nói lên câu nói của kẻ ngu, không thông minh sáng suốt?

5. Rồi Thế Tôn bảo Tôn giả Ananda:

- Này Ananda, các Thầy có thể nhìn một cách thân nhiên khi một Tỷ-kheo trưởng lão bị làm phiền não như vậy. Này Ananda, lòng từ bi không có thể khởi lên một khi Tỷ-kheo trưởng lão bị làm phiền não! (mà các Thầy không có phản ứng).

Rồi Thế Tôn bảo các Tỷ-kheo:

- Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo đầy đủ giới, đầy đủ định, đầy đủ tuệ có thể nhập vào và xuất khỏi Diệt thọ tướng định; sự kiện này có thể xảy ra. Nếu ngay trong hiện tại, không thể đạt được chánh trí, vị ấy chắc chắn vượt khỏi cộng trú với chư Thiên, ăn các món ăn đoàn thực, được sanh với thân do ý làm ra, (với điều kiện) vị ấy có thể nhập vào và xuất khỏi Diệt thọ tướng định; sự kiện này có xảy ra.

Thế Tôn nói như vậy. Sau khi nói như vậy, bậc Thiện Thệ từ chỗ ngồi đứng dậy, đi vào tịnh xá.

6. Rồi Tôn giả Ananda, sau khi Thế Tôn đi không bao lâu, đi đến Tôn giả Upavāna, sau khi đến, nói với Tôn giả Upavāna:

- Ở đây, này Hiền giả Upavāna, một số người làm phiền não Tỷ-kheo trưởng lão và chúng ta không ai đặt câu hỏi. Do vậy, thật không có gì kỳ lạ, thưa Hiền giả, rằng Thế Tôn, vào buổi chiều, sau khi từ chỗ Thiên tịnh đứng dậy, nêu lên vấn đề này và sự việc như thế nào, kể lại cho Tôn giả Upavāna nghe tất cả.

Nay chúng ta cảm thấy sợ hãi.

7. Rồi Thế Tôn, vào buổi chiều, từ chỗ ngồi đứng dậy, đi đến ngôi giảng đường, sau khi đến liền ngồi trên chỗ đã soạn sẵn. Sau khi ngồi, Thế Tôn nói với Tôn giả Upanava:

- Nay Upavāna, thành tựu bao nhiêu pháp, Tỷ-kheo trưởng lão được các đồng Phạm hạnh ái mộ, thích ý, tôn trọng và noi gương tu tập?

- Bạch Thế Tôn, thành tựu năm pháp, Tỷ-kheo trưởng lão được các đồng Phạm hạnh ái mộ, thích ý, tôn trọng và được noi gương tu tập. Thế nào là năm?

8. Ở đây, bạch Thế Tôn, vị Tỷ-kheo trưởng lão giữ giới, sống được bảo vệ với sự bảo vệ của giới bản, đầy đủ oai nghi chánh hạnh, thấy sự sợ hãi trong các tội nhỏ nhiệm, chấp nhận và học tập các học pháp, nghe nhiều, thọ trì điều được nghe, tích tập điều được nghe. Các pháp nào sơ thiện, trung thiện, hậu thiện, có nghĩa, có văn, đề cao đời sống Phạm hạnh hoàn toàn đầy đủ thanh tịnh, những pháp ấy, vị ấy đã nghe nhiều, đã nắm giữ, đã ghi nhớ nhờ đọc nhiều lần, chuyên ý quán sát, khéo thành tựu nhờ chánh kiến; thiện ngôn dùng lời thiện ngôn, lời nói tao nhã, ý nghĩa minh bạch, giọng nói không bập bẹ, phều phào, giải thích nghĩa lý minh xác, chứng được không khó khăn, chứng được không mệt nhọc, chứng được không phí sức bốn Thiên, thuộc tăng thượng tâm, đem đến hiện tại lạc trú. Do đoạn tận các lậu hoặc, vị ấy tự mình với thắng trí chứng ngộ, chứng đạt và an trú ngay trong hiện tại vô lậu tâm giải thoát, tuệ giải thoát.

Thành tựu năm pháp này, bạch Thế Tôn, Tỷ-kheo trưởng lão đối với các đồng Phạm hạnh ái mộ, ưa thích, tôn trọng và được noi gương tu tập.

9. - Lành thay, lành thay, này Upavāna! Thành tựu năm pháp này, Tỷ-kheo trưởng lão đối với các đồng Phạm hạnh ái mộ, ưa thích, tôn trọng và được noi gương tu tập. Nếu Tỷ-kheo trưởng lão không có được năm pháp này, thì có phải các đồng Phạm hạnh cung kính, tôn trọng, đánh lễ, cúng dường vị ấy vì răng rụng, tóc bạc và da nhăn. Do vậy, này Upavāna, do năm pháp này có hiện hữu trong Tỷ-kheo trưởng lão, cho nên các đồng Phạm hạnh cung kính, tôn trọng, đánh lễ, cúng dường vị ấy.

#### **(VII) (167) Buộc Tội**

1. Tại đây, Tôn giả Sàriputta bảo các Tỷ-kheo:

- Nay các Hiền giả, khi Tỷ-kheo buộc tội muốn buộc tội người khác, hãy an trú nội tâm năm pháp rồi hãy buộc tội. Thế nào là năm?

2. “Tôi sẽ nói đúng thời, không phải phi thời”; “Tôi sẽ nói chơn thật, không phải phi chơn”; “Tôi sẽ nói nhu hòa, không phải thô bạo”; “Tôi sẽ nói liên hệ đến lợi ích, không phải lời không liên hệ đến lợi ích”; “Tôi sẽ nói với từ tâm, không phải sân tâm”.

Này các Hiền giả, khi vị Tỷ-kheo buộc tội muốn buộc tội người khác, hãy an trú nội tâm năm pháp rồi hãy buộc tội người khác.

3. Ở đây, này các Hiền giả, tôi thấy có người bị buộc tội phi thời, nhưng phản ứng không đúng thời; có người bị buộc tội phi chơn và có phản ứng không chơn thực; bị buộc tội thô bạo và có phản ứng không nhu hòa; bị buộc tội không liên hệ đến lợi ích và có phản ứng không liên hệ đến lợi ích; bị buộc tội với sân tâm và có phản ứng không có từ tâm.

4. Tỷ-kheo buộc tội phi pháp, có năm lý do không cần sắp đặt sám hối: “Tôn giả bị buộc tội phi thời, không đúng thời, như vậy vừa đủ để Tôn giả không sám hối”; “Tôn giả bị buộc tội phi chơn, không phải chơn thực, như vậy vừa đủ để Tôn giả không sám hối”; “Tôn giả bị buộc tội thô bạo, không có nhu hòa, như vậy vừa đủ để Tôn giả không sám hối”; “Tôn giả bị buộc tội không liên hệ đến lợi ích, không phải liên hệ đến lợi ích, như vậy vừa đủ để Tôn giả không sám hối”; “Tôn giả bị buộc tội với sân tâm, không với từ tâm, như vậy vừa đủ để Tôn giả không sám hối”.

Tỷ-kheo bị buộc tội một cách phi pháp, có năm lý do này không cần phải sắp đặt sám hối.

5. Tỷ-kheo buộc tội phi pháp, có năm lý do cần sắp đặt sám hối: “Hiền giả đã buộc tội phi thời, không phải đúng thời, như vậy vừa đủ để Hiền giả sám hối”; “Hiền giả đã buộc tội phi chơn, không phải chơn thực, như vậy vừa đủ để Hiền giả sám hối”; “Hiền giả đã buộc tội một cách thô bạo, không có nhu hòa, như vậy vừa đủ để Hiền giả sám hối”; “Tôn giả đã buộc tội liên hệ đến lợi ích, không phải liên hệ đến lợi ích, như vậy vừa đủ để Hiền giả sám hối”; “Hiền giả đã buộc tội với sân tâm, không với từ tâm, như vậy vừa đủ để Hiền giả sám hối”.

Tỷ-kheo buộc tội phi pháp, này các Hiền giả, có năm lý do này cần phải sắp đặt sám hối. Vì sao? Vì rằng nhờ vậy không một Tỷ-kheo nào khác nghĩ rằng có thể buộc tội phi chơn.

6. Ở đây, này các Hiền giả, tôi thấy có người bị buộc tội đúng thời, không phản ứng phi thời; bị buộc tội chơn thực, không phản ứng phi chơn; bị buộc tội nhu hòa, không phản ứng thô bạo; bị buộc tội liên hệ đến lợi ích, không phản ứng không liên hệ đến lợi ích, bị buộc tội với từ tâm, không phản ứng với sân tâm.



7. Tỷ-kheo, này các Hiền giả, bị buộc tội đúng pháp có năm lý do cần phải sắp đặt sám hối: “Tôn giả bị buộc tội đúng thời, không phải phi thời, như vậy vừa đủ để Tôn giả sám hối”; “Tôn giả bị buộc tội chơn thực, không phải phi chơn thực, như vậy vừa đủ để Tôn giả sám hối”; “Tôn giả bị buộc tội nhu hòa không thô bạo, như vậy vừa đủ để Tôn giả sám hối”; “Tôn giả bị buộc tội liên hệ đến lợi ích, không phải không liên hệ đến lợi ích, như vậy vừa đủ để Tôn giả sám hối”; “Tôn giả bị buộc tội với từ tâm, không phải với sân tâm, như vậy vừa đủ để Tôn giả sám hối”.

Tỷ-kheo bị buộc tội đúng pháp có năm lý do này, cần phải sắp đặt sám hối.

8. Tỷ-kheo, này các Hiền giả, buộc tội đúng pháp có năm lý do để không phải sắp đặt sám hối: “Hiền giả bị buộc tội đúng thời, không phải phi thời, như vậy vừa đủ để Hiền giả không sám hối”; “Hiền giả bị buộc tội chơn thực, không phải phi chơn thực, như vậy vừa đủ để Hiền giả không sám hối”; “Hiền giả bị buộc tội nhu hòa, không phải thô bạo, như vậy vừa đủ để Hiền giả không sám hối”; “Hiền giả bị buộc tội không liên hệ đến lợi ích, không phải liên hệ đến lợi ích, như vậy vừa đủ để Hiền giả không sám hối”; “Hiền giả bị buộc tội với từ tâm, không với sân tâm, như vậy vừa đủ để Hiền giả không sám hối”.

Này các Hiền giả, Tỷ-kheo buộc tội đúng pháp, do năm lý do này không cần phải sắp đặt sám hối. Vì sao? Vì nhờ vậy, các Tỷ-kheo khác nghĩ rằng buộc tội cần phải đúng pháp.

9. Người bị buộc tội, thưa các Hiền giả, cần phải an trú trong hai pháp: chơn thực và bất động. Này các Hiền giả, nếu các người khác buộc tội tôi, đúng thời hay phi thời, chơn thực hay phi chơn, nhu hòa hay thô bạo, liên hệ đến lợi ích hay không liên hệ đến lợi ích, với từ tâm hay với sân tâm, thì cần phải an trú trong hai pháp: Chơn thực và bất động. Nếu tôi biết: “Pháp này có trong tôi”, nếu tôi nghĩ là “có”, tôi sẽ nói: “Pháp này có trong tôi”. Nếu tôi biết: “Pháp này không có trong tôi”, nếu tôi nghĩ là “không có”, tôi sẽ nói: “Pháp này không có trong tôi”.

10. Thế Tôn nói:

- Như vậy này Sàriputta, khi Thầy nói như vậy, ở đây có một số người ngu nào không có khả năng nắm được vấn đề?

11. - Bạch Thế Tôn, những người nào không có lòng tin, với mục đích mưu sống, không vì lòng tin xuất gia từ bỏ gia đình; sống không gia đình, những người xảo trá, lường gạt, hư ngụy, mắt thẳng bằng, cao mạn, dao động, lắm lời, nói phô tạp nhạp, không hộ trì các căn, ăn uống không tiết độ, không chú tâm cảnh giác, thờ ơ với Sa-môn hạnh, không tôn kính học tập, sống quá đầy đủ, uể oải, đi đầu trong thói thất, từ bỏ gánh nặng, viễn ly, biếng nhác, tinh cần thấp kém, thất niệm, không tỉnh giác, không định tâm, tâm tán loạn, liệt tuệ, cảm ngong; khi con nói như vậy, họ không có khả năng nắm được vấn đề. Nhưng các thiện nam tử, bạch Thế Tôn, vì lòng tin xuất gia từ bỏ gia đình, sống không gia đình, không xảo trá, lường gạt, không hư ngụy, không mắt thẳng bằng, không cao mạn, không dao động, không lắm lời, không nói phô tạp nhạp, hộ trì các căn, ăn uống có tiết độ, chú tâm cảnh giác, không thờ ơ với Sa-môn hạnh, tôn kính học tập, không sống quá đầy đủ, không uể oải, từ bỏ gánh nặng đọa lạc, đi đầu trong đời sống viễn ly, tinh cần tinh tấn, siêng năng, an trú chánh niệm tỉnh giác, định tĩnh, nhất tâm, có trí tuệ, không cảm ngong. Khi con nói như vậy, các vị này có khả năng nắm giữ vấn đề.

12. - Này Sàriputta, các Thầy không vì lòng tin xuất gia từ bỏ gia đình, sống không gia đình, liệt tuệ, cảm ngong, hãy để họ một bên. Nhưng này Sàriputta, những thiện nam tử, vì lòng tin xuất gia từ bỏ gia đình, sống không gia đình... không cảm ngong, hãy nói chuyện với họ. Hãy giáo giới các vị đồng Phạm hạnh, hãy giảng dạy, này Sàriputta, các vị đồng Phạm hạnh nghĩ rằng: “Sau khi giúp ra khỏi điều pháp, tôi an trú các vị đồng Phạm hạnh trong điều pháp”. Này Sàriputta hãy như vậy học tập.

**(VIII) (168) Giới**

*(Ngài Sàriputta nói lại kinh số 24, phẩm III).*

**(IX) (169) Đưa Đến Biết**

1. Rồi Tôn giả Ananda đi đến Tôn giả Sàriputta; sau khi đến, nói lên với Tôn giả Sàriputta những lời chào đón hỏi thăm. Sau khi nói lên những lời chào đón hỏi thăm thân hữu liền ngồi xuống một bên.

Ngồi xuống một bên, Tôn giả Ananda thưa với Tôn giả Sàriputta:

2. - Cho đến như thế nào, thưa Hiền giả Sàriputta, Tỷ-kheo mau chóng đi đến hiểu biết đối với thiện pháp, sự nắm giữ của vị ấy là khéo nắm giữ, nắm giữ nhiều và không quên điều đã nắm giữ.

- Tôn giả Ananda là vị nghe nhiều, mong Tôn giả Ananda hãy nói lên.

- Vậy thưa Hiền giả Sàriputta, hãy khéo tác ý, tôi sẽ nói.

- Thưa vâng, Hiền giả.

Tôn giả Sàriputta vâng đáp Tôn giả Ananda. Tôn giả Ananda nói như sau:

3. Ở đây, thưa Hiền giả Sàriputta, có Tỷ-kheo thiện xảo về ý nghĩa, thiện xảo về pháp, thiện xảo về căn cứ, thiện xảo về địa phương ngữ, thiện xảo về liên hệ trước sau. Cho đến như vậy, thưa Hiền giả Sàriputta, Tỷ-kheo mau chóng đi đến hiểu biết đối với các thiện pháp, sự nắm giữ của vị ấy là khéo nắm

giữ, nắm giữ nhiều, và không quên điều đã nắm giữ.

- Thật là vi diệu, thưa Hiền giả! thật là hy hữu, thưa Hiền giả! Khó nói thay, điều này được Tôn giả Ananda nói lên. Chúng tôi tin rằng Tôn giả Ananda thành tựu năm pháp này. Tôn giả Ananda thiện xảo về nghĩa, thiện xảo về pháp, thiện xảo về văn cú, thiện xảo về địa phương ngữ, thiện xảo về liên hệ trước sau.

#### **(X) (170) Bhaddaji**

1. Một thời, Tôn giả Ananda trú ở Kosambi, tại khu vườn Ghosita. Rồi Tôn giả Bhaddaji đi đến Tôn giả Ananda những lời chào đón hỏi thăm, sau khi nói lên những lời chào đón hỏi thăm thân hữu, liền ngồi xuống một bên. Tôn giả Ananda nói với Tôn giả Bhaddaji đang ngồi một bên.

2. - Thưa Hiền giả Bhaddaji, cái gì là tối thượng trong những điều được thấy? Cái gì là tối thượng trong những điều được nghe? Cái gì là tối thượng trong các lạc? Cái gì là tối thượng trong những điều được tưởng? Cái gì là tối thượng trong các hữu?

- Thưa Hiền giả, có Phạm Thiên, là bậc tối thắng (Tự thắng), là bậc vô địch, bậc biến nhãn, tự tại đối với tất cả loại hữu tình. Thấy Phạm Thiên là tối thượng trong những điều được thấy. Thưa Hiền giả, có chư Thiên Quang Âm tràn đầy và biến mãn an lạc. Khi nào và chỗ nào họ thốt lên lời cảm hứng ngữ: “Ôi sung sướng thay! Ôi sung sướng thay!” Ai nghe tiếng ấy, có là sự nghe tối thượng. Thưa Hiền giả, có chư Thiên Biến Tịnh, họ sống thoải mái trong tịch tịnh, họ cảm giác lạc thọ. Đây là lạc tối thượng. Thưa Hiền giả, có chư Thiên đạt được Vô sở hữu xứ. Đây là tướng vô thượng. Thưa Hiền giả, có chư Thiên đạt được Phi tướng phi phi tướng xứ. Đây là hữu tối thượng.

3. - Lời nói của Tôn giả Bhaddaji, đây là lời của quần chúng.

- Tôn giả Ananda là vị nghe nhiều. Tôn giả Ananda hãy nói lên.

- Vậy này Hiền giả Bhaddaji, hãy nghe và khéo tác ý, tôi sẽ nói.

- Thưa vâng, Hiền giả.

Tôn giả Bhaddaji vâng đáp Tôn giả Ananda. Tôn giả Ananda nói như sau:

- Khi người ta nhìn, này Hiền giả, không có gián đoạn, các lậu hoặc được đoạn trừ, như vậy là sự thấy tối thượng. Khi người ta nghe không có gián đoạn, các lậu hoặc được đoạn trừ, như vậy là sự nghe tối thượng. Khi người ta cảm giác lạc thọ không có gián đoạn, các lậu hoặc được đoạn trừ, như vậy là an lạc tối thượng. Khi người ta cảm tưởng không có gián đoạn, các lậu hoặc được đoạn trừ, như vậy là tướng tối thượng. Khi người ta hiện hữu không có gián đoạn, các lậu hoặc được đoạn trừ, như vậy là hữu tối thượng.

#### **XVIII. Phẩm Nam Cư Sĩ**

##### **(I) (171) Sợ Hãi**

1. Một thời Thế Tôn trú ở Sàvatthi, tại Jetavana, khu vườn ông Anàthapindika. Tại đấy, Thế Tôn gọi các Tỷ-kheo:

- Này các Tỷ-kheo.

- Thưa vâng, bạch Thế Tôn.

Các Tỷ-kheo ấy vâng đáp Thế Tôn. Thế Tôn nói như sau:

2. - Thành tựu năm pháp này, này các Tỷ-kheo, nam cư sĩ rơi vào sợ hãi. Thế nào là năm? Sát sanh, lấy của không cho, tà hạnh trong các dục, nói láo, đắm say rượu men, rượu nẫu.

Thành tựu năm pháp này, này các Tỷ-kheo, nam cư sĩ rơi vào sợ hãi.

3. - Thành tựu năm pháp này, này các Tỷ-kheo, nam cư sĩ không có sợ hãi. Thế nào là năm? Từ bỏ sát sanh, từ bỏ lấy của không cho, từ bỏ tà hạnh trong các dục, từ bỏ nói láo, từ bỏ đắm say rượu men, rượu nẫu.

Thành tựu năm pháp này, này các Tỷ-kheo, nam cư sĩ không có sợ hãi.

##### **(II) (172) Không Sợ Hãi**

1. - Thành tựu năm pháp, này các Tỷ-kheo, nam cư sĩ sống trong gia đình có sự sợ hãi. Thế nào là năm? Sát sanh...đắm say rượu men, rượu nẫu.

Thành tựu năm pháp này, này các Tỷ-kheo, nam cư sĩ sống ở gia đình có sợ hãi.

2. - Thành tựu năm pháp, này các Tỷ-kheo, nam cư sĩ sống trong gia đình không có sợ hãi. Thế nào là năm? Từ bỏ sát sanh...từ bỏ đắm say rượu men, rượu nẫu.

Thành tựu năm pháp này, này các Tỷ-kheo, nam cư sĩ sống ở gia đình không có sợ hãi.

##### **(III) (173) Địa Ngục**

1. - Thành tựu năm pháp, này các Tỷ-kheo, nam cư sĩ như vậy tương xứng bị rơi vào địa ngục. Thế nào là năm? Sát sanh...đắm say rượu men, rượu nẫu.

Thành tựu năm pháp này, này các Tỷ-kheo, nam cư sĩ như vậy tương xứng bị rơi vào địa ngục.

2. - Thành tựu năm pháp, này các Tỷ-kheo, nam cư sĩ như vậy tương xứng được sanh lên cõi Trời. Thế

nào là năm? Từ bỏ sát sanh...từ bỏ đắm say rượu men, rượu nẫu.

Thành tựu năm pháp này, này các Tỷ-kheo, nam cư sĩ như vậy tương xứng được sanh lên cõi Trời.

#### **(IV) (174) Sợ Hãi Hận Thù**

1. Rồi gia chủ Anāthapindika đi đến Thế Tôn, sau khi đến, đánh lễ Thế Tôn rồi ngồi xuống một bên. Thế Tôn nói với gia chủ Anāthapindika đang ngồi xuống một bên:

2. - Này Gia chủ, ai không đoạn tận năm sợ hãi hận thù, được gọi là ác giới và sanh vào địa ngục. Thế nào là năm? Sát sanh, lấy của không cho, tả hạnh trong các dục, nói láo, đắm say rượu men, rượu nẫu.

Này Gia chủ, ai không đoạn tận năm sợ hãi hận thù này, được gọi là ác giới và sanh vào địa ngục.

3. - Này Gia chủ, ai đoạn tận năm sợ hãi hận thù, được gọi là có giới và sanh lên cõi Trời. Thế nào là năm? Sát sanh, lấy của không cho...đắm say rượu men, rượu nẫu.

Này Gia chủ, ai đoạn tận năm sợ hãi hận thù này, được gọi là có giới và sanh lên cõi Trời.

4. Này Gia chủ, do duyên sát sanh, người sát sanh hiện tại sanh khởi sợ hãi hận thù, đời sau sanh khởi sợ hãi hận thù, tâm cảm thọ khổ ưu. Từ bỏ sát sanh, hiện tại không sanh khởi sợ hãi hận thù, đời sau không sanh khởi sợ hãi hận thù, tâm không cảm thọ khổ ưu. Người từ bỏ sát sanh, như vậy, sợ hãi hận thù ấy được tịnh chỉ.

5. Này Gia chủ, người lấy của không cho...Này Gia chủ, người có tà hạnh trong các dục...Này Gia chủ, người nói láo...Này Gia chủ, người đắm say rượu men, rượu nẫu, do duyên đắm say rượu men, rượu nẫu, hiện tại sanh khởi sợ hãi hận thù, đời sau sanh khởi sợ hãi hận thù, tâm cảm thọ khổ ưu. Từ bỏ đắm say rượu men, rượu nẫu, hiện tại không sanh khởi sợ hãi hận thù, đời sau không sanh khởi sợ hãi hận thù, tâm không cảm thọ khổ ưu. Người từ bỏ đắm say rượu men, rượu nẫu, như vậy, sợ hãi hận thù ấy được tịnh chỉ.

*Ai sát hại sanh linh,*

*Và nói láo ở đời,*

*Lấy của cải không cho,*

*Đi đến vợ người khác,*

*Và người mãi đắm say,*

*Uống rượu men, rượu nẫu,*

*Không đoạn tận hận thù,*

*Được gọi là ác giới,*

*Mạng chung, sanh ác tuệ,*

*Bị rơi vào địa ngục.*

*Ai không hại sanh linh,*

*Không nói láo ở đời,*

*Không lấy của không cho,*

*Không đi đến vợ người,*

*Người nào không đắm say,*

*Rượu men và rượu nẫu,*

*Đoạn tận năm hận thù,*

*Được gọi là có giới,*

*Mạng chung, sanh trí tuệ,*

*Được sanh lên cõi lành.*

#### **(V) (175) Kẻ Bị Vắt Bỏ**

1. - Thành tựu năm pháp, này các Tỷ-kheo, nam cư sĩ là kẻ bị vắt bỏ khỏi giới nam cư sĩ, là cầu uế cho nam cư sĩ, là tối hạ liệt cho nam cư sĩ. Thế nào là năm?

Không tin; ác giới; đoán tương lai với những nghi lễ đặc biệt; tin tưởng điềm lạnh; không tin hành động; tìm kiếm ngoài (Tăng chúng) người xứng đáng tôn trọng và tại đây phục vụ trước.

Thành tựu năm pháp, này các Tỷ-kheo, nam cư sĩ là kẻ bị vắt bỏ khỏi giới nam cư sĩ, là cầu uế cho nam cư sĩ, là tối hạ liệt cho nam cư sĩ.

2. Thành tựu năm pháp, này các Tỷ-kheo, một nam cư sĩ là hòn ngọc trong giới nam cư sĩ, là hoa sen hồng trong giới nam cư sĩ, là hoa sen trắng trong giới nam cư sĩ. Thế nào là năm?

Có lòng tin; có giới; không đoán tương lai với những nghi lễ đặc biệt; không tin tưởng điềm lạnh; tin tưởng ở hành động; không tìm kiếm ngoài Tăng chúng người xứng đáng tôn trọng và tại đây phục vụ trước.

Thành tựu năm pháp, này các Tỷ-kheo, một nam cư sĩ là hòn ngọc trong giới nam cư sĩ, là hoa sen hồng trong giới nam cư sĩ, là hoa sen trắng trong giới nam cư sĩ.

#### **(VI) (176) Hoan Hỷ**

1. Rồi Gia chủ Anàthapindika với khoảng năm trăm nam cư sĩ đi đến Thế Tôn, sau khi đến, đánh lễ Thế Tôn rồi ngồi xuống một bên. Thế Tôn nói với Gia chủ Anàthapindika đang ngồi xuống một bên:

2. - Này Gia chủ, Ông đã cung cấp cho chúng Tỷ-kheo các vật dụng cần thiết như y, đồ ăn khát thực, sàng tọa, dược phẩm trị bệnh. Nhưng Ông chớ có bằng lòng với ý nghĩ: “Chúng ta đã cung cấp cho chúng Tỷ-kheo các vật dụng cần thiết như y, đồ ăn khát thực, sàng tọa, dược phẩm trị bệnh”. Do vậy, này Gia chủ, Ông cần phải học tập như sau:

3. “Với phương tiện nào chúng ta thỉnh thoảng đạt được và an trú hỷ do viễn ly sanh” Như vậy, này Gia chủ, Ông cần phải học tập.

4. Được nghe nói như vậy, Tôn giả Sàriputta bạch Thế Tôn:

- Thật vi diệu thay, bạch Thế Tôn! Thật hy hữu thay, bạch Thế Tôn! Khéo nói thay là lời nói này của Thế Tôn: “Này Gia chủ, Ông đã cung cấp cho chúng Tỷ-kheo các vật dụng cần thiết như y, đồ ăn khát thực, sàng tọa, dược phẩm trị bệnh. Nhưng Ông chớ có bằng lòng với ý nghĩ: “Chúng ta đã cung cấp cho chúng Tỷ-kheo các vật dụng cần thiết như y, đồ ăn khát thực, sàng tọa, dược phẩm trị bệnh”. Do vậy, Ông cần phải học tập như sau: “Với phương tiện nào chúng ta thỉnh thoảng đạt được và an trú hỷ do viễn ly sanh!” Như vậy, này Gia chủ, Ông cần phải học tập”. Bạch Thế Tôn, khi nào Thánh đệ tử đạt đến và an trú hỷ do viễn ly sanh, trong thời gian ấy, năm sự việc không xảy ra: Khổ và ưu liên hệ đến đực trong thời gian ấy không khởi lên cho người ấy. Lạc và hỷ liên hệ đến đực trong thời gian ấy không khởi lên cho người ấy. Khổ và ưu liên hệ đến bất thiện trong thời gian ấy không khởi lên cho người ấy. Lạc và hỷ liên hệ đến bất thiện trong thời gian ấy không khởi lên cho người ấy. Khổ và ưu liên hệ đến thiện, trong thời gian ấy không khởi lên cho người ấy. Bạch Thế Tôn, khi nào Thánh đệ tử đạt đến và an trú hỷ do viễn ly sanh, trong thời gian ấy, năm sự việc này không xảy ra.

- Lành thay, lành thay, này Sàriputta, trong khi Thánh đệ tử đạt được và an trú hỷ do viễn ly sanh, trong thời gian ấy, năm sự kiện không xảy ra cho người ấy: Khổ và ưu liên hệ đến đực trong thời gian ấy không xảy ra cho người ấy. Lạc và hỷ liên hệ đến đực trong thời gian ấy không xảy ra cho người ấy. Khổ và ưu liên hệ đến bất thiện trong thời gian ấy không xảy ra cho người ấy. Lạc và hỷ liên hệ đến bất thiện trong thời gian ấy không xảy ra cho người ấy. Khổ và ưu liên hệ đến thiện, trong thời gian ấy không xảy ra cho người ấy. Này Sàriputta, trong khi vị Thánh đệ tử đạt đến và an trú hỷ do viễn ly sanh, trong thời gian ấy, năm sự kiện này không xảy ra cho người ấy.

#### **(VII) (177) Người Buôn Bán**

1. - Có năm nghề buôn bán này, này các Tỷ-kheo, một nam cư sĩ không nên làm. Thế nào là năm? Buôn bán đao kiếm, buôn bán người, buôn bán thịt, buôn bán rượu, buôn bán thuốc độc.

Có năm nghề buôn bán này, này các Tỷ-kheo, một nam cư sĩ không nên làm.

#### **(VIII) (178) Các Vua**

1. - Các Thầy nghĩ thế nào, này các Tỷ-kheo, các Thầy có thấy hay có nghe như sau không: “Người này đoạn tận sát sanh, từ bỏ sát sanh. Rồi do nhân từ bỏ sát sanh, các vua bắt người ấy sát hại hay bắt trói, hay tẩn xuất, hay làm gì người ấy tùy theo ý muốn”?

- Thưa không, bạch Thế Tôn.

- Lành thay, này các Tỷ-kheo! Ta cũng không thấy, cũng không nghe như sau: “Người này đoạn tận sát sanh, từ bỏ sát sanh. Rồi do nhân từ bỏ sát sanh, các vua bắt người ấy sát hại hay bắt trói, hay tẩn xuất, hay làm gì người ấy tùy theo ý muốn!” Nhưng nếu có người nói về ác nghiệp của người ấy như sau:

“Người này sát hại sinh mạng của nữ nhân hay nam nhân”. Rồi các vua bắt người ấy, do nhân sát hại sinh mạng, sát hại hay bắt trói, hay tẩn xuất, hay làm gì người ấy tùy theo ý muốn”. Các Thầy có thấy như vậy, hay nghe như vậy chăng?

- Bạch Thế Tôn, chúng con có thấy và nghe như vậy. Và sẽ được nghe như vậy nữa.

2. - Này các Tỷ-kheo, các Thầy nghĩ thế nào, các Thầy có thấy hay có nghe như sau không: “Người này đoạn tận lấy của không cho, từ bỏ lấy của không cho. Rồi các vua bắt người ấy, do nhân từ bỏ lấy của không cho, sát hại hay bắt trói, hay tẩn xuất, hay làm gì người ấy tùy theo ý muốn”?

- Thưa không, bạch Thế Tôn.

- Lành thay, này các Tỷ-kheo! Ta cũng không thấy, cũng không nghe như sau: “Người này đoạn tận lấy của không cho, từ bỏ lấy của không cho. Rồi các vua bắt người ấy, do nhân từ bỏ lấy của không cho, sát hại hay bắt trói, hay tẩn xuất, hay làm gì người ấy tùy theo ý muốn”. Nhưng nếu có người nói về ác nghiệp của người ấy như sau: “Người này lấy của không cho gọi là ăn trộm, từ làng hay từ khu rừng. Rồi các vua bắt người ấy, do duyên lấy của không cho, sát hại hay bắt trói, hay tẩn xuất, hay làm gì người ấy tùy theo ý muốn”. Các Thầy có thấy như vậy, hay nghe như vậy chăng?

- Bạch Thế Tôn, chúng con có thấy và có nghe như vậy. Và sẽ được nghe như vậy nữa.

3. - Các Thầy nghĩ thế nào, này các Tỷ-kheo, các Thầy có thấy hay có nghe như sau không: “Người này



đoạn tận tà hạnh trong các dục, từ bỏ tà hạnh trong các dục. Rồi các vua bắt người ấy, do nhân từ bỏ tà hạnh trong các dục, sát hại, hay bắt trói, hay tẩn xuất, hay làm gì người ấy tùy theo ý muốn”?

- Thừa không, bạch Thế Tôn.

- Lành thay, này các Tỷ-kheo! Ta cũng không thấy, cũng không nghe như sau: “Người này đoạn tận tà hạnh trong các dục, từ bỏ tà hạnh trong các dục. Rồi các vua bắt người ấy, do nhân từ bỏ tà hạnh trong các dục, sát hại hay bắt trói, hay tẩn xuất, hay làm gì người ấy tùy theo ý muốn!” Nhưng nếu có người nói về ác nghiệp của người ấy như sau: “Người này có tà hạnh với những người đàn bà của người khác, với những thiếu nữ của người khác. Rồi các vua bắt người ấy, do nhân tà hạnh trong các dục, sát hại hay bắt trói, hay tẩn xuất, hay làm gì người ấy tùy theo ý muốn”. Các Thầy có thấy như vậy, hay có nghe như vậy chăng?

- Bạch Thế Tôn, chúng con có thấy và có nghe như vậy. Và sẽ được nghe như vậy nữa.

4. - Này các Tỷ-kheo, các Thầy nghĩ thế nào, các Thầy có thấy và có nghe như sau không: “Người này đoạn tận nói láo, từ bỏ nói láo. Rồi các vua bắt người ấy, do nhân từ bỏ nói láo, sát hại, hay bắt trói, hay tẩn xuất, hay làm gì người ấy tùy theo ý muốn”?

- Thừa không, bạch Thế Tôn.

- Lành thay, này các Tỷ-kheo! Ta cũng không thấy, cũng không nghe như sau: “Người này đoạn tận nói láo, từ bỏ nói láo. Rồi các vua chúa bắt người ấy, do nhân từ bỏ nói láo, sát hại hay bắt trói, hay tẩn xuất, hay làm gì người ấy tùy theo ý muốn”. Nhưng nếu có người nói về ác nghiệp của người ấy như sau: “Người này do nói láo, phá hoại hạnh phúc của người gia chủ hay con người gia chủ”. Rồi các vua bắt người ấy, và do nhân nói láo, sát hại hay bắt trói, hay tẩn xuất, hay làm gì người ấy tùy theo ý muốn”. Các Thầy có thấy như vậy hay có nghe như vậy chăng?

- Bạch Thế Tôn, chúng con có thấy và nghe như vậy. Và sẽ được nghe như vậy nữa.

5. - Này các Tỷ-kheo, các Thầy nghĩ thế nào, các Thầy có thấy hay có nghe như sau không: “Người này đoạn tận đắm say rượu men, rượu nẫu. Rồi các vua bắt người ấy, do nhân từ bỏ đắm say rượu men, rượu nẫu, sát hại, bắt trói, hay tẩn xuất, hay làm gì người ấy tùy theo ý muốn”?

- Thừa không, bạch Thế Tôn.

- Lành thay, này các Tỷ-kheo! Ta cũng không thấy, cũng không nghe như sau: “Người này đoạn tận đắm say rượu men rượu nẫu. Rồi các vua chúa bắt người ấy, do nhân từ bỏ đắm say rượu men rượu nẫu, sát hại, hay bắt trói, hay tẩn xuất, hay làm gì người ấy tùy theo ý muốn”. Nhưng nếu có người nói về ác nghiệp của người ấy như sau: “Người này do đắm say rượu men rượu nẫu, lấy của không cho, gọi là ăn trộm từ làng hay từ khu rừng; người này do nhân đắm say rượu men rượu nẫu, có tà hạnh đối với những nữ nhân của các người khác, đối với các thiếu nữ của những người khác; người này do nhân đắm say rượu men rượu nẫu, nói láo, phá hoại hạnh phúc người gia chủ hay con người gia chủ. Rồi các vua bắt người ấy, do nhân đắm say rượu men rượu nẫu, sát hại hay bắt trói, hay tẩn xuất, hay làm gì người ấy tùy theo ý muốn”. Các Thầy có thấy như vậy, có nghe như vậy chăng?

- Bạch Thế Tôn, chúng con có thấy, có nghe như vậy và sẽ được nghe như vậy nữa.

#### **(IX) (179) Gia Chủ**

1. Gia chủ Anàthapindika với khoảng 500 nam cư sĩ doanh vậy, đi đến Thế Tôn, sau khi đến, đánh lễ Thế Tôn rồi ngồi xuống một bên. Thế Tôn bảo Tôn giả Sàriputta:

2. - Này Sàriputta, Thầy có biết người gia chủ mặc áo trắng nào mà sở hành được bảo vệ trong năm học giới, và có được không khó khăn, có được không mệt nhọc, có được không phí sức bốn tầng thượng tâm hiện tại lạc trú, nếu vị ấy muốn, có thể tự đáp về mình như sau: “Ta sẽ đoạn tận địa ngục, đoạn tận loài bàng sanh, đoạn tận loài ngạ quỷ, đoạn tận cõi dữ, ác thú, đọa xứ. Ta là bậc Dự lưu, không còn phải thoái đọa, quyết chắc đạt được Chánh giác”? Sở hành được bảo vệ trong năm học giới nào?

3. Ở đây, này Sàriputta, Thánh đệ tử từ bỏ sát sanh, từ bỏ lấy của không cho, từ bỏ tà hạnh trong các dục, từ bỏ nói láo, từ bỏ đắm say rượu men, rượu nẫu. Sở hành được bảo vệ trong năm học giới này. Vị ấy có được không khó khăn, có được không mệt nhọc, có được không phí sức bốn tầng thượng tâm hiện tại lạc trú nào?

4. Ở đây, này Sàriputta, vị Thánh đệ tử có lòng tịnh tín bất động đối với đức Phật: “Thế Tôn là bậc A-lahán, Chánh Đẳng Giác, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn”. Đây là tầng thượng tâm hiện tại lạc trú thứ nhất đã chứng được nhờ làm cho thanh tịnh tâm chưa được thanh tịnh, làm cho trong sáng tâm chưa được trong sáng.

5. Lại nữa, này Sàriputta, vị Thánh đệ tử thành tựu lòng tịnh tín bất động đối với Pháp: “Pháp được Thế Tôn khéo thuyết, thiết thực hiện tại, không có thời gian, đến để mà thấy, có khả năng hướng thượng, được kẻ trí tự mình giác hiểu”. Đây là tầng thượng tâm hiện tại lạc trú thứ hai đã chứng được nhờ làm cho thanh tịnh tâm chưa được thanh tịnh, làm cho trong sáng tâm chưa được trong sáng.

6. Lại nữa, này Sàriputta, vị Thánh đệ tử thành tựu lòng tịnh tín bất động đối với chúng Tăng: “Diệu hạnh là chúng đệ tử Thế Tôn! Trục hạnh là chúng đệ tử Thế Tôn! ứng lý hạnh là chúng đệ tử Thế Tôn! Chơn chánh hạnh là chúng đệ tử Thế Tôn! Tức là bốn đôi tám chúng. Chúng đệ tử Thế Tôn đáng được cung kính, đáng được tôn trọng, đáng được cúng dường, đáng được chấp tay, là phước điền vô thượng ở đời”. Đây là tăng thượng tâm hiện tại lạc trú thứ ba đã chứng được nhờ làm cho thanh tịnh tâm chưa được thanh tịnh, làm cho trong sáng tâm chưa được trong sáng.

7. Lại nữa, này Sàriputta, vị Thánh đệ tử thành tựu giới được bậc Thánh ái kính, không có bề vụn, không bị sức mẽ, không tì vết, không ô nhiễm, đem lại giải thoát, được người trí tán thán, làm cho an lạc, hướng đến Thiên định. Đây là tăng thượng tâm hiện tại lạc trú thứ ba đã chứng được nhờ làm cho thanh tịnh tâm chưa được thanh tịnh, làm cho trong sáng tâm chưa được trong sáng.

Bốn tăng thượng tâm hiện tại lạc trú này được chứng đắc không khó khăn, chứng đắc không mệt nhọc, chứng đắc không phí sức.

8. Này Sàriputta, người gia chủ mặc áo trắng nào mà Thầy biết sở hành được bảo vệ trong năm học giới, và có được không khó khăn, có được không mệt nhọc, có được không phí sức bốn tăng thượng tâm hiện tại lạc trú; nếu vị ấy muốn, có thể tự đáp về mình như sau: “Ta đã đoạn tận địa ngục, đoạn tận loài bàng sanh, đoạn tận loài ngạ quỷ, đoạn \_\_\_\_\_ tận cõi dữ, ác thú, đọa xứ. Ta là bậc Dự lưu, không còn phải thối đọa,

quyết chắc đạt được Chánh giác”.

*Thấy sợ hãi địa ngục,*

*Hãy tránh xa điều ác,*

*Khéo chấp nhận Chánh pháp,*

*Bậc Hiền trí tránh xa,*

*Không hại các chúng sanh,*

*Những vật có nỗ lực,*

*Biết không có nói láo,*

*Không lấy của không cho,*

*Tự băng lòng vợ mình,*

*Tránh xa vợ người khác,*

*Người biết không uống rượu,*

*Khiến tâm trí mê loạn,*

*Hãy tùy niệm đến Phật,*

*Hãy tùy niệm đến Pháp,*

*Hãy tu tâm không sân,*

*Hãy tu tâm nhiều ích,*

*Để xứng đáng được sanh,*

*Cảnh giới các chư Thiên,*

*Cầu công đức lợi ích,*

*Hãy cung cấp vật thí,*

*Trước thí bậc Chí thiện,*

*Mới mong có quả lớn,*

*Này Sàriputta,*

*Ta sẽ nói cho Thầy,*

*Các bậc Chí thiện ấy,*

*Thầy hãy lắng nghe ta,*

*Như trong một đàn bò,*

*Có con đen, trắng, đỏ,*

*Màu hung hay có đốm,*

*Có con màu bò trâu,*

*Dầu con bò màu gì,*

*Kiểm được con bò thuần,*

*Con vật kéo sức mạnh,*

*Đẹp, lanh và hăng hái,*

*Mặc kệ nó màu gì,*

*Liên mắc vào gánh nặng,*

*Cũng vậy, giữa loài Người,*

Dầu có sinh chỗ nào,  
Hoàng tộc, Bà-la-môn,  
Thương gia hay nô bộc,  
Kẻ không có giai cấp,  
Hay hạ cấp đồ phân,  
Giữa những người như vậy,  
Ai điều phục, thuần thực,  
Ngay thẳng, đủ giới đức,  
Nói thực, biết tầm quý,  
Sanh từ đã đoạn tận,  
Phạm hạnh được vẹn toàn,  
Gánh nặng đã hạ xuống,  
Không còn bị trói buộc,  
Việc cần làm đã làm,  
Không còn bị lậu hoặc,  
Đã đến bờ bên kia,  
Không chấp trước tịch tịnh,  
Phước điền ấy vô cầu,  
Quả lớn đáng cúng dường.  
Những kẻ ngu không biết,  
Thiếu trí, ít nghe nhiều,  
Chỉ bố thí bên ngoài,  
Không đến gần kẻ thiện,  
Những ai gần kẻ thiện,  
Có tuệ, tôn bậc Hiền,  
Họ tin bậc Thiện Thệ,  
An trú tận gốc rễ,  
Sanh Thiên hay ở đây,  
Được sanh gia đình tốt,  
Bậc trí tuân tự tiến,  
Chứng được cảnh Niết-bàn.

**(X) (180) Gavesi, Người Tâm Cầu**

1. Một thời, Thế Tôn đang đi du hành giữa dân chúng Kosala cùng với đại chúng Tỷ-kheo. Trong khi đang đi trên đường, Thế Tôn thấy một chỗ có khóm rừng cây sàla to lớn; thấy vậy, Ngài bước xuống đường, đi đến khóm rừng cây sàla ấy, đi sâu vào rừng sàla ấy, và tại một địa điểm, Ngài mỉm cười. Rồi Tôn giả Ananda suy nghĩ: “Do nhân gì, do duyên gì, Thế Tôn tỏ lộ mỉm cười? Không phải không có duyên có, các Như Lai tỏ lộ mỉm cười”. Rồi Tôn giả Ananda bạch Thế Tôn:

- Bạch Thế Tôn, do nhân gì, do duyên gì, Thế Tôn tỏ lộ mỉm cười? Không phải không có duyên có, các Như Lai tỏ lộ mỉm cười.

2. - Thuở xưa, này Ananda, tại địa điểm này, có một thành phố phồn thịnh, giàu có và dân cư đông đúc. Tại thành phố ấy, này Ananda, Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác ở gần đây. Này Ananda, Gavesi là một nam cư sĩ của Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác, nhưng giữ giới không được viên mãn. Rồi này Ananda, có khoảng 500 nam cư sĩ được cư sĩ Gavesi thuyết pháp và khích lệ, các người này giữ giới luật không được viên mãn. Rồi này Ananda, nam cư sĩ Gavesi suy nghĩ như sau: “Ta giúp đỡ rất nhiều 500 vị nam cư sĩ này. Ta đi trước, ta khích lệ họ, nhưng ta giữ giới luật không được viên mãn. Như vậy là đồng đẳng giống nhau, không có gì trội hơn, nhiều hơn. Vậy ta hãy làm cái gì trội hơn, nhiều hơn”. Rồi này Ananda, nam cư sĩ Gavesi đi đến 500 nam cư sĩ ấy; sau khi đến, nói với 500 nam cư sĩ ấy như sau: “Này các Tôn giả, bắt đầu từ hôm nay, ta sẽ thọ trì viên mãn trong các giới luật”.

Rồi này Ananda, 500 nam cư sĩ ấy suy nghĩ như sau: “Tôn giả Gavesi đã giúp đỡ chúng ta rất nhiều, đã đi trước, đã khích lệ chúng ta. Tôn giả Gavesi sẽ gìn giữ viên mãn trong các giới luật. Tại sao chúng ta lại không như vậy?”. Rồi này Ananda, 500 nam cư sĩ ấy đi đến nam cư sĩ Gavesi; sau khi đến, nói với nam cư sĩ Gavesi: “Bắt đầu từ hôm nay, thưa Tôn giả Gavesi, chúng tôi sẽ thọ trì viên mãn trong các giới luật”.

Rồi này Ananda, nam cư sĩ Gavesi suy nghĩ như sau: “Ta giúp đỡ rất nhiều cho 500 nam cư sĩ này, ta đi trước, ta khích lệ họ. Và năm trăm nam cư sĩ này gìn giữ viên mãn trong các giới luật, như vậy là đồng

đẳng giống nhau, không có gì trội hơn, nhiều hơn. Vậy ta hãy làm cái gì trội hơn, nhiều hơn”. Rồi này Ananda, nam cư sĩ Gavesi đi đến 500 nam cư sĩ ấy; sau khi đến, nói với 500 vị nam cư sĩ ấy như sau: “Bắt đầu từ ngày hôm nay, này các Tôn giả, ta sẽ thọ trì Phạm hạnh, sống viễn ly, từ bỏ dâm dục hạ liệt”.

Rồi này Ananda, 500 nam cư sĩ ấy suy nghĩ như sau: “Tôn giả Gavesi giúp đỡ chúng ta rất nhiều, đã đi trước và khích lệ chúng ta. Và Tôn giả Gavesi sẽ hành Phạm hạnh, sống viễn ly, từ bỏ dâm dục hạ liệt. Tại sao chúng ta lại không như vậy?”. Rồi này Ananda, 500 nam cư sĩ ấy đi đến nam cư sĩ Gavesi; sau khi đến, nói với nam cư sĩ Gavesi: “Bắt đầu từ hôm nay, thưa Tôn giả Gavesi, chúng tôi sẽ thọ trì Phạm hạnh, sống viễn ly, từ bỏ dâm dục hạ liệt”.

Rồi nam cư sĩ Gavesi suy nghĩ như sau: “Ta giúp đỡ rất nhiều cho 500 nam cư sĩ này, ta đi trước, ta khích lệ họ. Ta giữ gìn viên mãn trong các giới luật, 500 nam cư sĩ này giữ gìn viên mãn trong các giới luật. Và ta hành Phạm hạnh, sống viễn ly, từ bỏ dâm dục hạ liệt. Và 500 nam cư sĩ này hành Phạm hạnh, sống viễn ly, từ bỏ dâm dục hạ liệt. Như vậy là đồng đẳng giống nhau, không có gì trội hơn, nhiều hơn. Vậy ta hãy làm cái gì trội hơn, nhiều hơn”. Rồi này Ananda, nam cư sĩ Gavesi đi đến 500 nam cư sĩ ấy; sau khi đến, nói với 500 vị nam cư sĩ ấy như sau: “Bắt đầu từ ngày hôm nay, này các Tôn giả, ta sẽ ăn mỗi ngày một bữa, không ăn ban đêm, từ bỏ ăn phi thời”.

Rồi này Ananda, 500 nam cư sĩ ấy suy nghĩ như sau: “Tôn giả Gavesi giúp đỡ chúng ta rất nhiều, đã đi trước và khích lệ chúng ta. Tôn giả Gavesi sẽ ăn mỗi ngày một bữa, không ăn ban đêm, từ bỏ ăn phi thời. Tại sao chúng ta lại không như vậy?”. Rồi này Ananda, 500 nam cư sĩ ấy đi đến nam cư sĩ Gavesi; sau khi đến, nói với nam cư sĩ Gavesi: “Bắt đầu từ hôm nay, thưa Tôn giả Gavesi, 500 nam cư sĩ này sẽ thọ trì ăn mỗi ngày một bữa, không ăn ban đêm, từ bỏ ăn phi thời”.

Rồi này Ananda, nam cư sĩ Gavesi suy nghĩ như sau: “Ta giúp đỡ cho 500 nam cư sĩ này rất nhiều. Ta đã đi trước và khích lệ họ. Nay ta giữ gìn viên mãn trong các giới luật, 500 nam cư sĩ này giữ gìn viên mãn trong các giới luật. Ta hành Phạm hạnh, sống viễn ly, từ bỏ dâm dục hạ liệt, 500 nam cư sĩ này hành Phạm hạnh, sống viễn ly, từ bỏ dâm dục hạ liệt. Ta ăn mỗi ngày một bữa, không ăn ban đêm, từ bỏ ăn phi thời. 500 nam cư sĩ này cũng ăn mỗi ngày một bữa, không ăn ban đêm, từ bỏ ăn phi thời. Như vậy là có sự đồng đẳng giống nhau, không có gì trội hơn, nhiều hơn. Vậy ta hãy làm cái gì trội hơn, nhiều hơn”. Rồi này Ananda, Tôn giả Gavesi đi đến Thế Tôn Kassapa; bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác, sau khi đến, bạch với Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác:

- Bạch Thế Tôn, hãy cho con xuất gia với Thế Tôn, hãy cho con thọ đại giới”.

Rồi này Ananda, nam cư sĩ Gavesi được xuất gia với Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác, được thọ đại giới. Được thọ đại giới không bao lâu này Ananda, Tỷ-kheo Gavesi sống một mình, an tịnh, không phóng dật, nhiệt tâm, tinh cần và không bao lâu, vị này chứng được mục đích tối cao mà các thiện nam tử xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình hướng đến. Đó là vô thượng cứu cánh Phạm hạnh, vị này ngay trong hiện tại, tự mình chứng ngộ với thắng trí, chứng đạt và an trú. Và vị ấy xác chứng: “Sanh đã tận, Phạm hạnh đã thành, các điều nên làm đã làm, không còn trở lui trạng thái này nữa”. Và này Ananda, 500 nam cư sĩ ấy suy nghĩ như sau: “Tỷ-kheo Gavesi giúp đỡ chúng ta rất nhiều, đã đi trước và khích lệ chúng ta. Nay Tôn giả Gavesi đã cạo bỏ râu tóc, đắp áo cà-sa, sẽ xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình. Tại sao chúng ta lại không như vậy?”. Rồi này Ananda, 500 nam cư sĩ ấy đi đến Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác, sau khi đến, bạch Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác:

- “Bạch Thế Tôn, hãy cho chúng con xuất gia với Thế Tôn, cho chúng con thọ đại giới”.

Và này Ananda, năm trăm nam cư sĩ ấy được \_\_\_\_\_ c xuất gia với Thế Tôn Kassapa, bậc A-la-hán, Chánh Đẳng

Giác, được thọ đại giới. Rồi này Ananda, Tỷ-kheo Gavesi suy nghĩ như sau: “Ta đã chứng minh được vô thượng giải thoát này không khó khăn, chứng được không mệt nhọc, chứng được không phí sức. Mong rằng 500 vị Tỷ-kheo ấy có thể chứng minh được vô thượng giải thoát này không khó khăn, chứng được không mệt nhọc, chứng được không phí sức”. Rồi này Ananda, 500 vị Tỷ-kheo ấy sống an tịnh, không phóng dật, nhiệt tâm tinh cần, không bao lâu, các vị ấy chứng được mục đích tối cao mà các thiện nam tử xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình hướng đến. Đó là vô thượng cứu cánh Phạm hạnh, các vị ấy ngay trong hiện tại, tự mình chứng ngộ với thắng trí, chứng đạt và an trú. Và các vị ấy xác chứng: “Sanh đã tận, Phạm hạnh đã thành, việc phải làm đã làm, không còn trở lui trạng thái này nữa”.

3. Như vậy, này Ananda, 500 vị Tỷ-kheo ấy, do Gavesi cầm đầu, trong khi tinh tấn đạt đến những gì cao hơn nữa, những gì tối thắng hơn nữa, đã chứng ngộ vô thượng giải thoát. Do vậy, này Ananda, cần phải học tập như sau:



4. “Hãy tinh tấn để đạt đến những gì cao hơn nữa, tối thắng hơn nữa, chúng ta sẽ chứng ngộ vô thượng giải thoát”.

Như vậy, này Ananda, các Thầy cần phải học tập.

#### **XIX. Phẩm Rừng**

##### **(I) (181) Rừng**

1. - Có năm hạng người này sống ở rừng. Thế nào là năm?

2. Hạng đàn độn ngu si sống ở rừng; hạng ác dục, ác tánh sống ở rừng; hạng kiêu mạn loạn tâm sống ở rừng; hạng ở rừng vì được nghe Thế Tôn và các đệ tử Phật tán thán; hạng vì ít dục, vì biết đủ, vì đoạn giảm, vì viễn ly, vì cầu thiện hành này sống ở rừng;

Này các Tỷ-kheo, có năm hạng người này sống ở rừng.

3. Trong năm hạng người này sống ở rừng, này các Tỷ-kheo, hạng sống ở rừng vì ít dục, vì biết đủ, vì đoạn giảm, vì viễn ly, vì cầu thiện hành này sống ở rừng. Hạng người này trong năm hạng người ấy là đệ nhất, là tối thắng, là thượng thủ, là tối thượng, là tối diệu.

Ví như này các Tỷ-kheo, từ con bò có sữa, từ sữa có lạc, từ lạc có sanh tô, từ sanh tô có thực tô, từ thực tô có đề hồ. Đây được gọi là đệ nhất. Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, trong năm hạng người sống ở rừng, này các Tỷ-kheo, hạng sống ở rừng vì ít dục, vì biết đủ, vì đoạn giảm, vì viễn ly, vì cầu thiện hành này ăn từ bình bát. Hạng người này trong năm hạng người ấy là đệ nhất, là tối thắng, là thượng thủ, là tối thượng, là tối diệu.

##### **(II - IX) (182 - 189) Các Hạng Người Khác**

1. - Này các Tỷ-kheo, năm hạng người mặc y nhặt từ đồng rác này...

2. Này các Tỷ-kheo, năm hạng người sống dưới gốc cây này...

3. Này các Tỷ-kheo, năm hạng người sống ở nghĩa địa này...

4. Này các Tỷ-kheo, năm hạng người sống ở ngoài trời này...

5. Này các Tỷ-kheo, năm hạng người ngồi không chịu nằm này...

6. Này các Tỷ-kheo, năm hạng người nằm bất cứ chỗ nào được mời này...

7. Này các Tỷ-kheo, năm hạng người chỉ ngồi ăn một lần này...

8. Này các Tỷ-kheo, năm hạng người theo hạnh ăn xong, sau không ăn nữa...

##### **(X) (190) Ăn Từ Bình Bát.**

1. - Này các Tỷ-kheo, có năm hạng người ăn từ bình bát này. Thế nào là năm?

2. Hạng đàn độn ngu si ăn từ bình bát; hạng ác dục ác tánh ăn từ bình bát; hạng kiêu mạn loạn tâm ăn từ bình bát; hạng ăn từ bình bát vì được nghe Thế Tôn và các đệ tử Phật tán thán; hạng vì ít dục, vì biết đủ, vì đoạn giảm, vì viễn ly, vì cầu thiện hành này ăn từ bình bát.

Này các Tỷ-kheo, có năm hạng người ăn từ bình bát này.

3. Trong năm hạng người này ăn từ bình bát này, này các Tỷ-kheo, hạng ăn từ bình bát vì ít dục, vì biết đủ, vì đoạn giảm, vì viễn ly, vì cầu thiện hành này ăn từ bình bát. Hạng người này trong năm hạng người ấy là đệ nhất, là tối thắng, là thượng thủ, là tối thượng, là tối diệu.

Ví như này các Tỷ-kheo, từ con bò có sữa, từ sữa có lạc, từ lạc có sanh tô, từ sanh tô có thực tô, từ thực tô có đề hồ. Đây được gọi là đệ nhất. Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, trong năm hạng người này ăn từ bình bát, này các Tỷ-kheo, hạng ăn từ bình bát vì ít dục, vì biết đủ, vì đoạn giảm, vì viễn ly, vì cầu thiện hành này ăn từ bình bát. Hạng người này trong năm hạng người ấy là đệ nhất, là tối thắng, là thượng thủ, là tối thượng, là tối diệu.